

Số: 1038 /KH-UBND

Tân Hương, ngày 22 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn xã Tân Hương Giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Nghị quyết 76 /NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 4347/KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 159 /KH-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang về thực hiện cải cách hành chính nhà nước huyện Ninh Giang giai đoạn 2021-2025; Chương trình hành động số 01-CTr/ĐU ngày 16 tháng 5 năm 2020 của Đảng ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tân Hương lần thứ I, nhiệm kỳ 2020-2025;

Ủy ban nhân dân xã Tân Hương ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được quy định tại Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hải Dương và huyện Ninh Giang giai đoạn 2021-2025, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2020-2025.

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước hai cấp huyện, xã; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Các cán bộ, công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã nhận thức đầy đủ, xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Kế thừa và phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn trước, đồng thời chủ động, nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để cải cách hành chính là một trong những khâu đột phá nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, nâng cao toàn diện đời sống nhân dân trên địa bàn xã. Xây dựng xã Tân Hương phát triển nhanh và bền vững; phấn đấu đến năm 2025 cơ bản hoàn thành các tiêu chí đô thị loại V.

Nâng cao mức hài lòng của người dân và tổ chức, lấy sự hài lòng của người dân và tổ chức là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Trọng tâm của cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 là: Cải cách thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và sự phát triển của xã; Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, tăng cường dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

a, Mục tiêu

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội về cải cách hành chính.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính đạt từ 90% trở lên; đến năm 2025 đạt từ 95% trở lên.

- Phấn đấu Ủy ban nhân dân xã được đánh giá Chỉ số cải cách hành chính hàng năm đạt từ loại tốt trở lên.

- Hằng năm thực hiện tốt việc tự kiểm tra công tác cải cách hành chính theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

b, Nhiệm vụ

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn trong việc tham mưu cho UBND xã các nội dung về cải cách hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên thông tin tuyên truyền sâu rộng về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo, điều hành, nhất là việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tăng cường công tác kiểm tra công tác cải cách hành chính, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính tại cơ

quan, đơn vị và thực hiện quy tắc ứng xử; Xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ; chú trọng việc khắc phục những tồn tại, khuyết điểm được chỉ ra từ đợt kiểm tra trước, những vấn đề ảnh hưởng đến kết quả Chỉ số cải cách hành chính của xã.

- Gắn cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; khuyến khích khen thưởng các tập thể, cá nhân có giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong công tác cải cách hành chính mang lại hiệu quả thiết thực.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ được Huyện ủy, UBND huyện, chủ tịch UBND huyện giao.

2.2. Cải cách thể chế

a, Mục tiêu

Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của xã đảm bảo đúng quy định, quy trình, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật và văn bản của tỉnh, của huyện. Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân.

b, Nhiệm vụ

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã theo thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa:

- + Tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của xã trong từng lĩnh vực; xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- + 100% văn bản hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước được triển khai thực hiện có hiệu quả; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp nhằm tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho các thành phần kinh tế.

- + Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật của xã theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, đề xuất, kiến nghị về các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp:

- + Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2025.

- + Định kỳ tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND&UBND xã ban hành.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại cơ quan. Thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Ban hành kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của pháp luật.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a, Mục tiêu

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được công khai kịp thời, đúng quy định.
- Thực hiện rà soát thủ tục hành chính, đề nghị cắt giảm thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.
- Phần đầu từ 95%-100% số hồ sơ thủ tục hành chính cấp xã được trả đúng hạn, trước hạn.
- Năm 2021, đẩy mạnh triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC; từ năm 2022, phần đầu số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã đạt tỷ lệ 15%. Phần đầu mỗi năm tăng tối thiểu 20% đến khi đạt 100%.
- Phần đầu tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển nội bộ cơ quan được thực hiện bằng phương pháp điện tử.
- Phần đầu 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính.
- Đến năm 2025, đạt 80% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện TTHC thành công trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ. Giảm thời gian chờ đợi của người dân, doanh nghiệp xuống trung bình còn tối đa 15 phút/01 lượt giao dịch.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh;
- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác kiểm soát TTHC; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn xã.
- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; đề nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ thành phần hồ sơ, điều kiện...TTHC rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.
- Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã.
- Triển khai tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính; rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo sự chỉ đạo của cấp trên đảm bảo phù hợp với quy định của trung ương, của tỉnh, của huyện.

- Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và sắp xếp tinh gọn bộ máy, đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo quy định.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy chế làm việc của UBND, quy chế phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã với các thôn nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền để giảm biên chế cho phù hợp với biên chế do tỉnh, huyện giao và tình hình của xã; thực hiện quản lý và sử dụng có hiệu quả biên chế định biên hàng năm, đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã.

2.5. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý có phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; có tư duy đổi mới, sáng tạo, đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tận tụy trách nhiệm với công việc được giao; phong cách và phương pháp làm việc chuyên nghiệp, khoa học, tôn trọng tập thể, gắn bó với nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; từng bước được trẻ hóa, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; có kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ và kỹ năng công tác đáp ứng đòi hỏi của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu xây dựng xã đến năm 2025 cơ bản hoàn thành các tiêu chí đô thị loại V.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức xã có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức xã có trình độ đại học và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. Riêng Chỉ huy trưởng Quân sự, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; đảm bảo cơ cấu hợp lý giữa công chức giữ chức vụ lãnh đạo và công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý.

- Duy trì, thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức.

- Thường xuyên rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế làm việc; chủ động đưa nội dung thực hiện Văn hóa công vụ vào tiêu chí thi đua của cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức nhất là cán bộ, công chức trẻ.

- Thực hiện đánh giá phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu theo quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện.

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ quy định về cải cách chế độ, chính sách tiền lương mới, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc.

2.6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng chủ động, tích cực. Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính. Tiếp tục thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành về công khai ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, công tác thanh tra, kiểm tra tài chính, xử lý nghiêm các hành vi gây lãng phí trong sử dụng ngân sách, trong quản lý và sử dụng tài sản công trong cơ quan.

b) Nhiệm vụ

- Chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương, đảm bảo tính ổn định, bền vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của Chính phủ, sự hướng dẫn của các bộ, ngành, trung ương và của tỉnh, của huyện.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên tại cơ quan theo sự chỉ đạo của cấp trên.

- Thực hiện nghiêm Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật quản lý sử dụng tài sản công.

2.7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Mục tiêu

- Tiếp tục xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng Chính quyền điện tử; duy trì kết nối, chia sẻ thông tin với Cổng dịch vụ công của tỉnh, của huyện; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin từ xã đến huyện;

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

- 60% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*)

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (*trừ văn bản mật*) được gửi, nhận bằng văn bản điện tử.

- Tiếp tục duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của huyện về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số. Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số tại địa phương, bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của xã,... phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp xã.

- Triển khai hiệu quả mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm thông suốt đường truyền các hội nghị trực tuyến của huyện, của tỉnh và của Chính phủ.

- Đảm bảo duy trì ổn định, tăng cường hoạt động của Trang thông tin điện tử cấp xã và cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trên thiết bị di động trong tiếp nhận TTHC qua Cổng dịch vụ công, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết TTHC để cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn xã.

- Triển khai bảo đảm an toàn thông tin, áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan.

- Chú trọng xây dựng các giải pháp nhằm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng ứng dụng thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thông tin - truyền thông của xã.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với công tác cải cách hành chính. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện cải cách hành chính trong cơ quan; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác.

2. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu tại địa phương. coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong công tác cải cách hành chính.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của cải cách hành chính, củng cố sự đồng thuận của xã hội.

4. Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Đảm bảo kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước; huy động các nguồn lực cho cải cách hành chính, trong đó ưu tiên xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

5. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của địa phương.

6. Kiểm tra, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với các hoạt động của cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ công vụ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức xã.

7. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá thực hiện cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã.

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính và đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính hằng năm theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong đánh giá.

8. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, cung ứng dịch vụ bưu chính công ích ...

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính được bố trí từ nguồn ngân sách hằng năm của xã.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê

Là cơ quan thường trực của UBND xã về cải cách hành chính, có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các bộ phận có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch hàng năm của xã đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của UBND huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã các nội dung về: Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà

nước; cải cách chế độ công vụ; triển khai thực hiện công tác điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại Ủy ban nhân dân xã; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Huyện ủy, UBND huyện giao.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC hằng năm; Phối hợp với cơ quan chức năng của huyện triển khai thực hiện xác định Chỉ số CCHC cấp xã theo đúng quy định.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế; việc thực hiện, thi hành pháp luật; chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Xây dựng dự toán ngân sách phục vụ công tác cải cách hành chính; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm.

4. Công chức Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cải cách hành chính; về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC; duy trì, áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động công vụ.

5. Đài truyền thanh, Trang thôn tin điện tử xã

Phối hợp với các bộ phận có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và nhân dân về công tác cải cách hành chính; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn các nội dung công tác cải cách hành chính.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Ban của Đảng

Tham mưu cho Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường giám sát; phối hợp chung tay đẩy mạnh các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước của xã trên các lĩnh vực theo kế này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã. Yêu cầu cán bộ, công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch để cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện cải cách hành chính cho phù hợp phù hợp và định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện với UBND xã qua văn phòng Đảng ủy, nội vụ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Ngọc Tú